TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỚI BÌNH
TỈNH CÀ MAU

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 23/2019/HS-ST
Ngày 28-6-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỚI BÌNH, TỈNH CÀ MAU

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Lê Thị Lan Anh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Kim Chung

Ông Lý Quốc Cường

- Thư ký phiên toà: Bà Phạm Thị Phượng Kiều là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thới Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Thanh Đạt - Kiểm sát viên.

Trong ngày 28 tháng 6 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thới Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 20/2019/TLST-HS ngày 23 tháng 5 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 22/2019/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 6 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Thị T, sinh năm 1963; Tên gọi khác: Không; Nơi cư trú: Ấp A, xã TP, huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau; Nghề nghiệp: Làm Tê; Trình độ văn hóa: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn T (đã chết) và bà Dương Thị N; có chồng Trịnh Văn N (đã ly hôn) và 03 người con, lớn nhất sinh năm 1984, nhỏ nhất sinh năm 1989; tiền án: không; tiền sự: Không; Nhân thân: Tốt; Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 28/3/2019; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:* Anh Lê Văn K, sinh năm 1979 (đã chết)

- Người đại diện hợp pháp của bị hại:

1. Chị Nguyễn Thị O, sinh năm 1982 (vợ anh K) (có mặt)
2. Ông Lê Văn M, sinh năm 1957 (cha anh K)
3. Bà Thái Thị T, sinh năm 1954 (mẹ anh K)

Người đại diện theo ủy quyền của ông M, bà T: Chị Nguyễn Thị O (có mặt)

Cùng địa chỉ: Ấp A, xã TP, huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 19 giờ ngày 08/02/2019, Nguyễn Thị T trực tiếp điều khiển xe mô tô hai bánh nhãn hiệu PARISA, biển kiểm soát 68M2-97.39 chở phía sau chị Trịnh Hồng Thắm (con ruột T) lưu thông trên Quốc lộ 63, đi từ hướng xã TP, huyện Thới Bình về huyện Vĩnh Tận, tỉnh Kiên Giang. Khi đến địa phận Thuộc ấp 3, xã TP, huyện Thới Bình, T phát hiện anh K đang đi bộ qua đường theo hướng từ lề trái sang lề phải của T, khi anh K đi đến giữa lộ T mới vừa bấm còi xe, vừa la lên "Sao đi gì kỳ vậy", đồng thời giảm tốc độ. T quan sát thấy anh K đi khoảng 02 bước nữa và quay mặt về phía xe của T, T nghĩ anh K đứng lại nên T mới tăng ga cho xe chạy vượt qua nhưng anh K tiếp tục đi tới để qua lộ nên bị xe của T đụng trúng, anh K té ngã xuống lộ bị thương tích. Anh K được đi bệnh viện điều trị, đến ngày 10/02/2019 anh K tử vong.

Biên bản khám nghiệm hiện trường lập lúc 11 giờ 25 phút ngày 10/02/2019, tại ấp 3, xã TP xác định: đoạn đường nơi xảy ra tai nạn là đường hai chiều, không có dải phân cách, không có vạch kẻ đường chia hai chiều riêng biệt, không có vạch kẻ đường dành cho người đi bộ qua đường, không nằm trong hệ thống báo hiệu đường bộ. Đoạn đường nơi xảy ra tai nạn bằng phẳng, thẳng, tầm nhìn không bị che khuất, mặt đường làm bằng nhựa, không có hệ thống đèn chiếu sáng công cộng. Mặt lộ tại nơi xảy ra tai nạn rộng: 4,8 m, từ vùng đụng vào lề chuẩn là 1,1m, vùng đụng đến trục sau xe mô tô 68M2-9739 là 4,1m, từ trục sau xe mô tô đo ra lề chuẩn là 0,4m, từ trục trước xe mô tô ra lề chuẩn là 0,9m, vùng đụng đến trục trước xe mô tô là 5,25m. Từ vùng đụng đến vị trí đầu của ông K là 5,4m, vị trí đầu của ông K vào lề chuẩn là 0,45m, từ trục trước xe mô tô đến đầu của ông K là 1,5m.

Kết luận giám định tử thi số 29-GĐPY/2019 ngày 12/02/2019 của Phòng kỹ Thuật hình sự công an tỉnh Cà Mau, kết luận: dấu hiệu chính qua giám định: thái dương đỉnh trái có vết phẫu Thuật hình vòng cung được khâu kín da. Bầm tụ máu tụ dưới da đầu khá nhiều ở vùng thái dương đỉnh trái. Mãng khuyết sọ, kích thước 14cm x 13cm, đáy phồng. Máu tụ khá nhiều dưới màng cứng ở vùng thái dương trái. Xuất huyết trong bán cầu não trái. Nguyên nhân chết: chấn thương sọ não**.**

Vật chứng của vụ án đang bị tạm giữ: 01 xe mô tô BKS 68M2-9739, nhãn hiệu PARISA, màu xanh, xe đã qua sử dụng, 01 giấy đăng ký xe mô tô BKS 68M2-9739 do công an huyện Tân Hiệp, tỉnh Kiên Giang cấp ngày 01/01/2009, đã qua sử dụng, 01

giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện xe mô tô, xe máy số XM183962179, 01 cái quần vải kaki, dài 1,02m, màu nâu, bị đứt một con đỉa quần bên trái, đã qua sử dụng, 01 cái áo Tn ngăn tay, có bâu, màu trắng – đen – tím, bị rách thành nhiều mảnh, áo cũ đã qua sử dụng, trên bâu có nhiều vết nghi là máu, đã qua sử dụng.

Trách nhiệm dân sự: Giai đoạn điều tra, Nguyễn Thị T đã tự nguyện bồi thường hậu quả gây ra và các chi phí cho đại diện bị hại với tổng số tiền 90.000.000 (chín mươi triệu đồng). Đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu về trách nhiệm dân sự.

Bản cáo trạng số 24/CT-VKS ngày 23/5/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thới Bình truy tố bị cáo Nguyễn Thị T về tội *"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"*, quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận:

Giữ y cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng; điểm a khoản 2 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 của Bộ luật hình sự, đề nghị tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị T phạm tội *" Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*: Phạt bị cáo T từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã thỏa thuận với phía bên gia đình bị hại khắc phục hậu quả và các chi phí khác số tiền 90.000.000 đồng (chín mươi triệu đồng). Đại diện bị hại yêu cầu bị cáo hỗ trợ thêm 20.000.000 đồng làm chi phí nuôi con, bị cáo thống nhất theo yêu cầu của đại diện bị hại là chị O nên đề nghị ghi nhận theo sự thỏa Tận của hai bên.

Vật chứng: Đề nghị trả lại cho bị cáo: 01 xe mô tô BKS 68M2-9739, nhãn hiệu PARISA, màu xanh, số máy 152FMH011726, số khung HCHG7HO11726, xe đã qua sử dụng; 01 giấy đăng ký xe mô tô BKS 68M2- 9739 số 006040 do Công an huyện Tân Hiệp, tỉnh Kiên Giang cấp ngày 01/01/2009, đã qua sử dụng; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện xe mô tô – xe máy số XM183962179 có hiệu lực đến hết ngày 27/01/2020, đã qua sử dụng. Đề nghị tịch T tiêu hủy: 01 quần vải kaki, dài 1,02m, màu nâu, bị đứt 1 con đỉa quần bên trái, đã qua sử dụng; 01 cái áo Tn ngắn tay, có bâu, màu trắng – đen – tím, bị rách thành nhiều mảnh, áo cũ đã qua sử dụng, trên bâu áo có nhiều vết nghi là máu, đã qua sử dụng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau, Kiểm sát

viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Vào khoảng 19 giờ ngày 08/02/2019 bị cáo Nguyễn Thị T chưa có giấy phép lái xe theo đúng quy định trực tiếp điều khiển xe mô tô hai bánh nhãn hiệu PARISA, biển kiểm soát 68M2-97.39 chở phía sau chị Trịnh Hồng T (con ruột bị cáo T) đang lưu thông trên tuyến đường Quốc lộ CB, đi từ hướng TP, huyện Thới Bình về huyện Vĩnh Tận, tỉnh Kiên Giang. Khi đến địa bàn ấp A, xã TP, huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau xe của bị cáo đụng vào người anh K khi đang đi bộ qua đường theo hướng từ lề trái sang lề phải của bị cáo, làm anh K ngã và tử vong.

[3] Lời khai của bị cáo T tại phiên tòa phù hợp với nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thới Bình, phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra và các chứng cứ có tại hồ sơ vụ án.

[4] Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự để nhận biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật. Nhưng vì chủ quan, thiếu quan sát, xem thường tính mạng của người khác nên bị cáo điều khiển xe là nguồn nguy hiểm cao độ; không nhường đường cho người đi bộ và đã va chạm trực tiếp vào anh K khi đi ngang lộ làm anh K ngã xuống lộ dẫn đến tử vong. Do đó, hành vi của bị cáo T đã phạm vào tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ, quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự. Cáo trạng số 24/CT-VKS ngày 23/5/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thới Bình truy tố bị cáo T là có căn cứ, đúng với hành vi phạm tội của bị cáo.

[5] Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo T là nguy hiểm cho xã hội, hành vi phạm tội của bị cáo làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự xã hội nói chung, tình hình an ninh trật tự xã hội của địa phương nói riêng, gây hoang mang lo sợ cho người dân khi tham gia giao thông. Bị cáo không có giấy phép lái xe theo quy định, trong quá trình điều khiển xe do bị cáo chủ quan, thiếu quan sát, khi phát hiện anh K đang đi ngang qua lộ bị cáo không nhường đường cho anh K và hậu quả xảy ra là đụng trúng vào người anh K dẫn đến tử vong, gây đau thương mất mát cho gia đình của anh K. Hành vi phạm tội của bị cáo làm ảnh hưởng đến tính mạng của người khác được pháp luật bảo vệ. Vì vậy, cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo nhằm răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung cho xã hội.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ, Hội đồng xét xử xét thấy trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo đã khắc phục tiền chi phí mai táng và các chi phí khác cho bị hại, tại tòa đại diện gia đình bị hại yêu cầu bị cáo hỗ trợ thêm 20.000.000 đồng và đại diện bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng rõ ràng, không tiền án tiền sự, có trình độ văn hóa thấp, bị cáo là người đang bị bệnh, gia đình bị cáo có công với đất nước (bị cáo có chú ruột là liệt sĩ) nên cần cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự cho bị cáo hưởng án treo thể hiện sự khoan hồng của pháp luật nhưng cũng có tác dụng phòng ngừa và giáo dục đối với bị cáo.

[7] *Về trách nhiệm dân sự:* Đối với số tiền bị cáo khắc phục cho gia đình bị hại. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại số tiền này không yêu cầu xem xét lại. Tại phiên tòa, đại diện bị hại đặt ra yêu cầu bị cáo tiếp tục hỗ trợ bồi thường cho gia đình bị hại 20.000.000 đồng để làm chi phí cho việc nuôi con của anh K, bị cáo chấp nhận nên ghi nhận sự nguyện này, cần buộc bị cáo tiếp tục bồi thường 20.000.000 đồng cho gia đình bị hại là phù hợp.

[8] *Về xử lý vật chứng:* Các vật chứng thu giữ gồm:

01 xe mô tô BKS 68M2-9739, nhãn hiệu PARISA, màu xanh, số máy 152FMH011726, số khung HCHG7HO11726, xe đã qua sử dụng; 01 giấy đăng ký xe mô tô BKS 68M2- 9739 số 006040 do Công an huyện Tân Hiệp, tỉnh Kiên Giang cấp ngày 01/01/2009, đã qua sử dụng; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện xe mô tô – xe máy số XM183962179 có hiệu lực đến hết ngày 27/01/2020, đã qua sử dụng. Xét thấy đây là tài sản của bị cáo nên cần trả lại cho bị cáo là phù hợp.

01 quần vải kaki, dài 1,02m, màu nâu, bị đứt 1 con đỉa quần bên trái, đã qua sử dụng; 01 cái áo Tn ngắn tay, có bâu, màu trắng – đen – tím, bị rách thành nhiều mảnh, áo cũ đã qua sử dụng, trên bâu áo có nhiều vết nghi là máu, đã qua sử dụng, các tài sản này là của anh K, tại phiên tòa chị O không yêu cầu được nhận lại nên cần tịch thu tiêu hủy.

[9] *Về án phí:* Bị cáo phải chịu án phí theo Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, T nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ nêu trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự; Điều 584, 585, 591 Bộ luật dân sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức T, miễn, giảm, T nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về trách nhiệm hình sự:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị T phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Phạt bị cáo Nguyễn Thị T 03 (ba) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thủ thách là 05 năm kể ngày tuyên án.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã TP, huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau nơi bị cáo thường trú giám sát giáo dục trong thời gian thử thách .

Trong trường hợp bị cáo Nguyễn Thị T thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 (hai) lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về trách nhiệm dân sự:

Buộc bị cáo Nguyễn Thị T tiếp tục bồi thường cho đại diện hợp pháp của bị hại là chị Nguyễn Thị O số tiền 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng).

Kể từ khi có quyết định và có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

3. Về xử lý vật chứng:

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Thị T 01 xe mô tô BKS 68M2-9739, nhãn hiệu PARISA, màu xanh, số máy 152FMH011726, số khung HCHG7HO11726, xe đã qua sử dụng; 01 giấy đăng ký xe mô tô BKS 68M2- 9739 số 006040 do Công an huyện Tân Hiệp, tỉnh Kiên Giang cấp ngày 01/01/2009, đã qua sử dụng; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện xe mô tô – xe máy số XM183962179 có hiệu lực đến hết ngày 27/01/2020, đã qua sử dụng.

Tịch T tiêu hủy 01 cái quần vải kaki, dài 1,02m, màu nâu, bị đứt 1 con đỉa quần bên trái, đã qua sử dụng; 01 cái áo Tn ngắn tay, có bâu, màu trắng – đen – tím, bị rách thành nhiều mảnh, áo cũ đã qua sử dụng, trên bâu áo có nhiều vết nghi là máu, đã qua sử dụng (vật chứng hiện Cơ quan thi hành án dân sự huyện Thới Bình đang quản lý theo biên bản giao nhận ngày 24 tháng 5 năm 2019).

4. Nghĩa vụ chịu án phí, quyền kháng cáo và thi hành án:

Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Thị T phải nộp 200.000 đồng *(hai trăm nghìn đồng)*.

Án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án hình sự: Bị cáo Nguyễn Thị T phải nộp 1.000.000 đồng *(một triệu đồng)*.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa Tận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bản án này là sơ thẩm, bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:
- Tòa án tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện Thới Bình;
- Công an huyện Thới Bình;
- Chi cục THA huyện Thới Bình;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

Lê Thị Lan Anh